

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2020/HS-ST
Ngày 14 – 9 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Quý và ông Trần Mạnh Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2020/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2020/HSST – QĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tăng Bá D**; sinh ngày: 26/02/1989, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 1, khu S, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Bá H và bà Vũ Thị N; có vợ là Nguyễn Thị Thu P; có 01 con sinh năm 2008; tiền án: Ngày 08/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 29/01/2020 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*** Bị hại:**

Anh **Đặng Minh T**; sinh năm: 1988; nơi cư trú: Tổ 2, khu S, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

Anh **Bùi Văn L**; sinh năm: 1987; nơi cư trú: Tổ 2, khu S, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 24/5/2020, Tăng Bá D (có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích) đi ra đường bờ hồ Cao Sơn, thuộc tổ 2, khu S, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Tại đây, D phát hiện chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 30L-2915 của anh Đặng Minh T (trú tại tổ 2, khu S, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh), cửa kính bên phụ đóng còn hở khoảng 15cm đến 20cm. D lại gần thì nhìn thấy có 01 chiếc ví da để ở trên mặt táp-lô của xe phía bên ghế lái nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc ví. D quan sát xung quanh không thấy ai, sau đó D nhặt 01 đoạn gỗ dài khoảng 30cm trên vỉa hè rồi đi đến cửa bên phụ trèo lên lớp xe, tay trái bám vào tay nắm phía bên trong xe, tay phải cầm đoạn gậy gỗ khều ví ra cửa phụ và dùng cây chọc vào khe chiếc ví và nhấc chiếc ví ra. Sau khi trộm cắp được chiếc ví D mang đến khu vực ngã tư Cao Sơn mở ví ra thì thấy bên trong ví có 300.000 đồng và khoảng 13 loại giấy tờ khác nhau, trong đó có căn cước công dân, chứng minh nhân dân, giấy đăng ký xe, bằng lái xe, thẻ bảo hiểm và một số loại giấy tờ khác. D đã lấy hết tiền và các giấy tờ trên, sau đó vứt chiếc ví xuống hồ rồi đi về nhà.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày anh T quay lại xe ô tô thì phát hiện bị mất chiếc ví. Sau đó anh T đã xem nhờ camera của gia đình một người dân ở gần đó thì phát hiện Tăng Bá D là người trộm cắp chiếc ví trong xe ô tô của mình, anh T đã trình báo cơ quan Công an và giao nộp chiếc USB có chứa video ghi hình Tăng Bá D trộm cắp tài sản. Ngày 27/5/2020, Tăng Bá D đến cơ quan điều tra đầu thú và giao nộp: 01 giấy Chứng minh nhân dân, 01 thẻ căn cước công dân, 02 giấy phép lái xe, 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 02 thẻ ngân hàng Vietin bank đều mang tên Đặng Minh T; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đặng Nguyễn Thiện N, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đặng Nguyễn Thiện M, 01 thẻ bảo bảo hiểm Bảo Việt MARSH, 01 thẻ mua hàng CANIFA, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm ô tô, tự nguyện của chủ xe mô tô, xe máy.

Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, Tăng Bá D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Đối với chiếc gậy gỗ, D vứt gần xe ô tô sau khi lấy được chiếc ví, đối với chiếc ví da sau khi lấy hết tiền và giấy tờ trong đó D đã vứt xuống hồ; Cơ quan điều tra đã truy tìm chiếc gậy gỗ và chiếc ví nhưng không truy tìm được.

Tại giai đoạn điều tra và tại Đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 17/8/2020 của bị hại Đặng Minh T thể hiện: Khoảng 14 giờ 15 phút, anh T cùng anh Bùi Văn L (sinh năm: 1987; nơi cư trú: Tổ 2, khu S, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh) đi xe ô tô biển kiểm soát 30L – 2915 đến đỗ ở khu vực thuộc tổ 2, khu S, phường C, thành phố Cẩm Phả. Khi xuống xe anh T có để 01 ví da bên trong có 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và nhiều loại giấy tờ khác ở trên táp-lô phía bên ghế lái. Tuy nhiên do cửa kính xe bên ghế phụ bị hỏng nên khi kéo kính lên vẫn bị hở một khoảng rộng khoảng từ 15cm đến 20cm. Sau khi xuống và khóa cửa xe, anh T và anh Lộc đi uống nước ở khu vực gần đó, khoảng 16 giờ cùng ngày khi quay về

xe thì phát hiện bị mất chiếc ví. Sau đó, anh T đến trình báo cơ quan Công an và giao nộp 01 USB có trích xuất hình ảnh từ camera từ một hộ dân sống ở gần đó, thể hiện Tăng Bá D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đối với toàn bộ số giấy tờ trong ví, giai đoạn điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T; đối với số tiền 300.000 đồng bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho anh T đầy đủ; đối với chiếc ví da anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng, anh Bùi Văn L có lời khai tại cơ quan điều tra đúng như diễn biến nội dung sự việc đi cùng anh T và phát hiện việc anh T bị mất chiếc ví da như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 117/CT-VKSCP ngày 05 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Tăng Bá D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tăng Bá D từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 27/5/2020); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 24/5/2020, tại tổ 1, khu S, phường C, thành phố Cẩm Phả, Tăng Bá D đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc ví da bên trong có 300.000 đồng và một số giấy tờ cá nhân của anh Đặng Minh T. Tuy lần này, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị chưa đến 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) nhưng bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích

nên phải chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật.

[3] Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;...”

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, là khách thể được pháp luật bảo vệ; thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi vụ việc được Cơ quan Công an phát hiện, bị cáo đã ra đầu thú, giao nộp tài sản trộm cắp và tác động đến gia đình bồi thường đầy đủ cho bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[6.2] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự (bồi thường thiệt hại):

Bị hại đã được Cơ quan điều tra trả lại các loại giấy tờ bị mất; số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) là tài sản bị trộm cắp đã được gia đình bị cáo bồi thường thay cho bị cáo đầy đủ, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại hoặc có yêu cầu gì khác về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án:

Tài sản trộm cắp đã được cơ quan điều tra thu hồi, trả lại cho bị hại. Trong quá trình điều tra, cơ quan Công an không truy tìm được hoặc thu giữ vật chứng, tài sản nào nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Tăng Bá D** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt bị cáo **Tăng Bá D 09 (chín) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 27/5/2020).

2. Căn cứ: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo **Tăng Bá D** phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ: khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/9/2020). Bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Cẩm Phả;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- THADS. TP Cẩm Phả;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quyền

